

Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

Đ, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị P, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Mađaguôi, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Đinh Minh T, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Mađaguôi, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị P và ông Đinh Minh T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hiện các con đã thành niên, các bên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Các bên không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án xem xét chia tài sản chung khi ly hôn nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung, nợ riêng: Xác định đến thời điểm hiện tại không có nợ chung, nợ riêng bất kỳ ai nên không yêu cầu Tòa giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Bà Phan Thị P thỏa thuận nhận nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000105 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, bà Phan Thị P đã nộp đủ tiền án phí. Hoàn trả cho bà Phan Thị P số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Đ (02);
- Chi cục THADS huyện Đ (02);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn (01);
- Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Lập**